

Số: 1999/QC-NVĐGTS

Lâm Đồng, ngày 26 tháng 10 năm 2026

QUY CHẾ
Về việc tổ chức đấu giá tài sản là tài sản thanh lý do
Bệnh viện Đa khoa Bình Thuận quản lý

Căn cứ Bộ Luật Dân sự ngày 24/11/2015;

Căn cứ Luật đấu giá tài sản ngày 17/11/2016 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật đấu giá tài sản ngày 27/6/2024;

Căn cứ Hợp đồng dịch vụ đấu giá tài sản số 468/2026/HĐDV ngày 26/10/2026 giữa Trung tâm dịch vụ đấu giá tài sản tỉnh Lâm Đồng và Bệnh viện Đa khoa Bình Thuận.

Điều 1. Phạm vi, đối tượng áp dụng

1. Phạm vi áp dụng:

Quy chế này áp dụng cho việc đấu giá tài sản đối với tài sản là: Tài sản thanh lý do Bệnh viện Đa khoa Bình Thuận quản lý.

2. Đối tượng áp dụng:

Các tổ chức, cá nhân có liên quan đến việc đấu giá tài sản là Tài sản thanh lý do Trung tâm dịch vụ đấu giá tài sản tỉnh Lâm Đồng thực hiện.

Điều 2. Nguyên tắc đấu giá

Tuân thủ quy định của pháp luật, bảo đảm tính độc lập, trung thực, công khai, minh bạch, công bằng, khách quan, bảo vệ quyền và lợi ích của người có tài sản đấu giá, người tham gia đấu giá, người trúng đấu giá, người mua được tài sản đấu giá, tổ chức đấu giá tài sản, đấu giá viên.

Điều 3. Thông tin về tài sản đấu giá, nơi có tài sản đấu giá, giấy tờ về quyền sở hữu quyền sử dụng đối với tài sản đấu giá

1. Tài sản đấu giá:

1.1. Tài sản, vật tư, vật liệu thu hồi sau tháo dỡ thực hiện Dự án cải tạo, sửa chữa các hạng mục công trình xuống cấp đề nghị thanh lý của Bệnh viện Đa khoa Bình Thuận. (Danh mục tài sản kèm theo)

1.2. Bệnh viện Đa khoa Bình Thuận: Chịu trách nhiệm về giấy tờ pháp lý và hiện trạng của tài sản bán đấu giá.

2. Nơi có tài sản: tại đường Tôn Thất Bách, phường Bình Thuận, tỉnh Lâm Đồng.

3. Giấy tờ về quyền sở hữu, quyền sử dụng đối với tài sản đấu giá:

3.1. Quyết định số 938/QĐ-BVBT ngày 11/9/2026 của Bệnh viện Đa khoa Bình Thuận về việc thanh lý vật tư, vật liệu thu hồi sau khi tháo dỡ thực hiện dự án cải tạo, sửa chữa các hạng mục công trình xuống cấp của Bệnh viện Đa khoa tỉnh.

3.2. Quyết định số 1035/QĐ-BVBT ngày 12/10/2026 của Bệnh viện Đa khoa Bình Thuận về việc phê duyệt giá khởi điểm đấu giá bán thanh lý vật tư, vật liệu thu hồi sau khi tháo dỡ công trình tại Bệnh viện Đa khoa Bình Thuận.

3.3. Chứng thư thẩm định giá số 067/2026/2427/CTTĐ-VAAE-HCM ngày 06/10/2026 của Công ty cổ phần Giám định và Thẩm định tài sản Việt Nam - Chi nhánh Hồ Chí Minh.

Điều 4: Thời gian, địa điểm xem tài sản đấu giá

1. Thời gian xem tài sản: **Trong giờ hành chính kể từ ngày 28/10/2026 đến 17 giờ 30 phút ngày 03/11/2026.**

2. Địa điểm xem tài sản: Những người có nhu cầu xem tài sản liên hệ với Bệnh viện Đa khoa Bình Thuận, địa chỉ: đường Tôn Thất Bách, phường Bình Thuận, tỉnh Lâm Đồng để được hướng dẫn xem tài sản.

Điều 5: Thời gian, địa điểm bán hồ sơ mời tham gia đấu giá, tiếp nhận hồ sơ tham gia đấu giá

1. Thời gian bán hồ sơ mời tham gia đấu giá, tiếp nhận hồ sơ tham gia đấu giá: **Trong giờ hành chính kể từ ngày 28/10/2026 đến 17 giờ 30 phút ngày 03/11/2026.**

2. Địa điểm: Tại trụ sở Trung tâm dịch vụ đấu giá tài sản tỉnh Lâm Đồng, số 52 đường Phan Đình Phùng, phường Xuân Hương – Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng hoặc số 06 đường Nguyễn Tất Thành, phường Phan Thiết, tỉnh Lâm Đồng.

Điều 6: Giá khởi điểm của tài sản là: 160.148.000 đồng (Một trăm sáu mươi triệu, một trăm bốn mươi tám nghìn đồng).

Điều 7: Tiền mua hồ sơ mời tham gia đấu giá, tiền đặt trước, ngày giờ bắt đầu, hết hạn nộp tiền đặt trước, phương thức nộp tiền đặt trước, hồ sơ tham gia đấu giá

1. Tiền mua hồ sơ mời tham gia đấu giá: **100.000 đồng/hồ sơ.**

(Thông tư số 03/2025/TT-BTC ngày 22/01/2025 của Bộ Tài chính hướng dẫn về chế độ tài chính trong hoạt động đấu giá; quy định việc thu, chi, quản lý và sử dụng tiền bán hồ sơ mời tham gia đấu giá; tiền đặt trước của người tham gia đấu giá không được nhận lại theo quy định của pháp luật về đấu giá tài sản).

Trường hợp cuộc đấu giá không tổ chức được thì tổ chức, cá nhân đăng ký tham gia đấu giá được hoàn trả lại tiền hồ sơ đã nộp trong thời hạn 02 (hai) ngày làm việc kể từ ngày dự kiến tổ chức cuộc đấu giá. Không hoàn trả lại tiền hồ sơ đối với tổ chức, cá nhân có hành vi vi phạm quy định của pháp luật đấu giá trong tổ chức đấu giá.

Khoản tiền này người tham gia đấu giá nộp trực tiếp hoặc chuyển khoản ngay khi mua hồ sơ tham gia đấu giá và không hoàn trả nếu người mua hồ sơ tham gia đấu giá không nộp hồ sơ tham gia đấu giá.

2. Tiền đặt trước: **32.000.000 đồng/hồ sơ.**

3. Thời hạn nộp tiền đặt trước: **Từ 07 giờ 30 phút, ngày 28/10/2026 đến 17 giờ 30 phút ngày 03/11/2026.**

Người tham gia đấu giá nộp tiền đặt trước ngoài thời hạn nói trên là vi phạm Quy chế cuộc đấu giá, tiền mua hồ sơ không được hoàn trả lại và khách hàng không được tham dự phiên đấu giá.

4. Phương thức nộp tiền đặt trước: Người tham gia đấu giá nộp tiền đặt trước vào tài khoản:

4.1. Tên tài khoản: *Trung tâm dịch vụ đấu giá tài sản tỉnh Lâm Đồng*

4.2. Số tài khoản: *119000061398 tại Ngân hàng TMCP Công Thương Việt Nam (Vietinbank) - Chi nhánh Bình Thuận.*

4.3. Nội dung nộp tiền ghi theo mẫu sau: *Họ tên người đăng ký_nộp tiền đặt trước_tên tài sản đăng ký.*

5. Hồ sơ tham gia đấu giá bao gồm:

5.1 Phiếu đăng ký do Trung tâm dịch vụ đấu giá tài sản tỉnh Lâm Đồng ban hành (*bản chính*);

5.2. Quy chế cuộc đấu giá do Trung tâm dịch vụ đấu giá tài sản tỉnh Lâm Đồng ban hành (*bản photo*);

5.3. Giấy tờ, tài liệu liên quan đến tài sản đấu giá (*bản photo*).

Điều 8. Thời gian, địa điểm, đăng ký tham gia đấu giá

1. Thời gian đăng ký tham gia đấu giá: **Trong giờ hành chính kể từ ngày 28/10/2026 đến 17 giờ 30 phút ngày 03/11/2026.**

2. Địa điểm đăng ký tham gia đấu giá: Tại trụ sở Trung tâm dịch vụ đấu giá tài sản tỉnh Lâm Đồng, số 52 đường Phan Đình Phùng, phường Xuân Hương – Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng hoặc số 06 đường Nguyễn Tất Thành, phường Phan Thiết, tỉnh Lâm Đồng.

Điều 9. Điều kiện, cách thức đăng ký tham gia đấu giá, rút lại đăng ký tham gia đấu giá, các cam kết khi đăng ký tham gia đấu giá

1. Điều kiện đăng ký tham gia đấu giá:

1.1. Những người không đủ điều kiện đăng ký tham gia đấu giá:

1.1.1. Người không có năng lực hành vi dân sự; người bị mất hoặc bị hạn chế năng lực hành vi dân sự; người có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi hoặc người tại thời điểm đăng ký đấu giá không nhận thức, làm chủ được hành vi của mình.

1.1.2. Người làm việc trong tổ chức đấu giá tài sản thực hiện cuộc đấu giá; cha, mẹ, vợ, chồng, con, anh chị em ruột của đấu giá viên điều hành cuộc đấu giá; người trực tiếp giám định, định giá tài sản; cha, mẹ, vợ, chồng, con, anh chị em ruột của người trực tiếp giám định, định giá tài sản.

1.1.3. Người được chủ sở hữu tài sản ủy quyền xử lý tài sản; người có quyền quyết định bán tài sản; người ký hợp đồng dịch vụ đấu giá tài sản; người có quyền quyết định bán tài sản của người khác theo quy định của pháp luật.

1.1.4. Cha, mẹ, vợ, chồng, con, anh chị em ruột của những người được chủ sở hữu tài sản ủy quyền xử lý tài sản; người có quyền quyết định bán tài sản; người ký hợp đồng dịch vụ đấu giá tài sản; người có quyền quyết định bán tài sản của người khác theo quy định của pháp luật

1.1.5. Các cá nhân trong cùng 01 hộ gia đình, có quan hệ vợ chồng con hoặc 02 công ty con trong cùng 01 công ty mẹ thì không đăng tham gia đấu giá cùng 01 tài sản.

1.1.6. Người không có quyền mua tài sản đấu giá theo quy định của pháp luật áp dụng đối với loại tài sản đó.

1.1.7. Tổ chức hành nghề đấu giá tài sản thông báo cho người không đủ điều kiện tham gia đấu giá chậm nhất 01 ngày làm việc trước ngày mở phiên đấu giá.

1.2. Người đủ điều kiện đăng ký tham gia đấu giá:

1.2.1. Các cá nhân, tổ chức không thuộc đối tượng quy định tại điểm 1.1 khoản 1 Điều này có nhu cầu tham gia đấu giá tài sản.

1.2.2. Đối với một số loại tài sản đặc biệt theo quy định của pháp luật phải đáp ứng một số điều kiện khác, khi đăng ký tham gia đấu giá, cá nhân, tổ chức cần phải chứng minh được bằng văn bản về việc đủ điều kiện tham gia đấu giá và mua tài sản theo quy định của pháp luật.

2. Cách thức đăng ký tham gia đấu giá:

2.1. Người tham gia đấu giá đăng ký tham gia đấu giá thông qua việc nộp hồ sơ đấu giá hợp lệ và tiền đặt trước cho Trung tâm dịch vụ đấu giá tài sản tỉnh Lâm Đồng theo đúng quy định.

2.1. Hồ sơ tham gia đấu giá bao gồm:

2.1.1. Phiếu đăng ký tham gia đấu giá;

2.1.2. Giấy tờ chứng minh đáp ứng yêu cầu, điều kiện tham gia đấu giá hoặc văn bản của cơ quan có thẩm quyền xác nhận đáp ứng yêu cầu, điều kiện tham gia đấu giá trong trường hợp pháp luật có quy định yêu cầu, điều kiện tham gia đấu giá.

3. Rút lại đăng ký tham gia đấu giá:

Người đăng ký tham gia đấu giá đã nộp tiền mua hồ sơ tham gia đấu giá và khoản tiền đặt trước được rút lại đăng ký tham gia đấu giá trước thời điểm mở cuộc đấu giá 02 (hai) ngày làm việc.

4. Các cam kết khi đăng ký tham gia đấu giá:

4.1. Trước khi đăng ký tham gia đấu giá, người tham gia đấu giá phải xem

tài sản, thực trạng, cơ sở hạ tầng... của tài sản đưa ra đấu giá. Người có tài sản và tổ chức hành nghề đấu giá tài sản không chịu trách nhiệm đối với trường hợp cá nhân, tổ chức tham gia đấu giá không xem thực tế tài sản mà vẫn nộp hồ sơ và tiền đặt trước đăng ký tham gia đấu giá;

4.2. Chi phí phát sinh từ việc đăng ký tham gia đấu giá và chi phí từ thu nộp kiểm đếm, chuyển khoản tiền đặt trước sẽ do người đăng ký tham gia đấu giá chi trả, cam kết không khiếu nại gì về lãi suất phát sinh và các chi phí này trong trường hợp cuộc đấu giá bị cơ quan có thẩm quyền yêu cầu tạm ngưng, đình chỉ hay không được tổ chức do các bên thỏa thuận hoặc do pháp luật có quy định khác;

4.3. Cam kết thực hiện nộp tiền trúng đấu giá đúng thời hạn, ký hợp đồng mua bán tài sản và làm thủ tục đăng ký quyền sở hữu tài sản theo quy định;

4.4. Người trúng đấu giá có nghĩa vụ thanh toán các loại thuế (nếu có), phí, lệ phí theo quy định pháp luật đối với tài sản đã trúng đấu giá.

Điều 10. Thời gian, địa điểm tổ chức phiên đấu giá

1. Thời gian tổ chức phiên đấu giá: **Vào lúc 09 giờ 00 phút, ngày 06/11/2026.**

2. Địa điểm tổ chức phiên đấu giá: Tại số 06 đường Nguyễn Tất Thành, phường Phan Thiết, tỉnh Lâm Đồng.

Điều 11. Hình thức đấu giá, phương thức đấu giá, bước giá

1. Hình thức đấu giá: Đấu giá bằng bỏ phiếu gián tiếp.

1.1. Khi tham khảo và mua hồ sơ mời tham gia đấu giá, người tham gia đấu giá được nhận: Phiếu đăng ký tham gia đấu giá, Quy chế cuộc đấu giá, Phiếu trả giá và Tài liệu liên quan đến tài sản đấu giá. Đấu giá viên hướng dẫn cho người đăng ký tham gia đấu giá về cách ghi Phiếu trả giá, thời hạn nộp Phiếu trả giá và thời gian buổi công bố giá;

1.2. Người đăng ký tham gia đấu giá ghi Phiếu trả giá cho tài sản mà mình đã đăng ký, nộp trực tiếp và được Trung tâm bỏ vào thùng phiếu. Khi người tham gia đấu giá đã nộp Phiếu trả giá vào thùng phiếu và đã nộp tiền đặt trước cho tài sản mình đã đăng ký vào tài khoản của Trung tâm thì người tham gia đấu

không được rút lại Phiếu trả giá với bất kỳ lý do nào (*Trừ sự kiện bất khả kháng*).

1.3. Phiếu trả giá hợp lệ:

Phiếu trả giá phải do Trung tâm phát hành;

Phiếu trả giá phải ghi đầy đủ, rõ ràng, đúng và chính xác các thông tin của người tham gia đấu giá: ngày, tháng, năm ghi Phiếu trả giá; Tên cá nhân, tổ chức tham gia đấu giá, Căn cước công dân, địa chỉ thường trú, ...;

Phiếu trả giá phải có giá đã trả cộng tối thiểu một bước giá;

Phiếu trả giá phải có giá đã trả ghi bằng số và bằng chữ khớp nhau;

Phiếu trả giá phải có chữ ký của người tham gia đấu giá hoặc chữ ký của người được uỷ quyền hoặc chữ ký và đóng dấu nếu là tổ chức;

Phiếu trả giá không bị tẩy xóa.

1.4. Phiếu trả giá không hợp lệ: là Phiếu trả giá không ghi đầy đủ các thông tin và không đáp ứng các điều kiện quy định tại điểm 1.3, khoản 1 Điều này.

1.5. Phiếu trả giá của người tham gia đấu giá phải được cho vào phong bì do Trung tâm phát hành dán kín, có chữ ký của người trả giá tại các mép của phong bì đựng phiếu. Phong bì đựng Phiếu trả giá của người tham gia đấu giá phải có chữ ký của Lãnh đạo và đóng dấu của Trung tâm. Thùng phiếu phải được niêm phong ngay khi hết thời hạn nhận phiếu.

1.6. Tại buổi công bố giá đã trả của người tham gia đấu giá:

Đấu giá viên điều hành phiên đấu giá giới thiệu bản thân, người giúp việc, công bố danh sách người tham gia đấu giá và điểm danh để xác định người tham gia đấu giá. Đọc Quy chế cuộc đấu giá; Nhắc lại yêu cầu đối với phiếu trả giá hợp lệ, phiếu trả giá không hợp lệ.

Đấu giá viên điều hành phiên đấu giá mời người có tài sản đấu giá và ít nhất một người tham gia đấu giá giám sát về sự nguyên vẹn của thùng phiếu. Nếu không còn ý kiến nào khác về kết quả giám sát thì đấu giá viên tiến hành bóc niêm phong của thùng phiếu.

Đấu giá viên điều hành phiên đấu giá mời người có tài sản đấu giá và ít nhất một người tham gia đấu giá giám sát sự nguyên vẹn của từng phong bì đựng Phiếu trả giá. Nếu không còn ý kiến nào khác về kết quả giám sát thì tiến

hành bóc từng phong bì đựng Phiếu trả giá, trừ phong bì đựng Phiếu trả giá của người không tham gia buổi công bố giá, công bố số phiếu hợp lệ, số phiếu không hợp lệ, công bố giá trả của từng Phiếu trả giá, giá trả cao nhất với sự giám sát của người có tài sản đấu giá và ít nhất một người tham gia đấu giá.

Công bố người có Phiếu trả giá cao nhất là người trúng đấu giá.

1.7. Trường hợp có từ hai người trở lên cùng trả giá cao nhất thì ngay sau khi công bố các phiếu trả giá cao nhất đối với tài sản đó, đấu giá viên tổ chức đấu giá tiếp giữa những người cùng trả giá cao nhất để chọn ra người trúng đấu giá. Đấu giá viên quyết định hình thức đấu giá trực tiếp bằng lời nói hoặc đấu giá bằng bỏ phiếu trực tiếp. Nếu trong số những người có giá trả cao nhất có người tiếp tục trả giá thì đấu giá viên tổ chức cho người đó trả giá; đấu giá viên công bố người đó là người trúng đấu giá nếu người đó có giá trả cao hơn. Nếu tất cả người có giá trả cao nhất không đồng ý đấu giá tiếp thì đấu giá viên tổ chức bốc thăm để chọn ra người trúng đấu giá.

2. Phương thức đấu giá: Phương thức trả giá lên là người tham gia đấu giá trả giá từ thấp lên cao cho đến khi xác định được người trả giá cao nhất so với giá khởi điểm.

3. Bước giá tối thiểu: 1.000.000 đồng (*Một triệu đồng*) và không giới hạn mức tối đa.

Điều 12. Các trường hợp bị truất quyền tham gia đấu giá

Người tham gia đấu giá bị truất quyền tham gia đấu giá khi thực hiện một trong các hành vi sau đây:

1. Tại phiên đấu giá thực hiện bằng phương thức trả giá lên theo hình thức đấu giá trực tiếp bằng lời nói hoặc đấu giá bằng bỏ phiếu trực tiếp tại phiên đấu giá hoặc hình thức đấu giá trực tuyến, nếu người đã trả giá cao nhất rút lại giá đã trả trước khi đấu giá viên công bố người trúng đấu giá thì phiên đấu giá vẫn tiếp tục và bắt đầu từ mức giá của người trả giá liền kề trước đó. Người rút lại giá đã trả hoặc rút lại giá đã chấp bị truất quyền tham dự phiên đấu giá;

2. Cung cấp thông tin, tài liệu sai sự thật; sử dụng giấy tờ giả mạo để đăng ký tham gia đấu giá, tham dự phiên đấu giá;

3. Thông đồng, móc nối với đấu giá viên, tổ chức hành nghề đấu giá tài sản, người có tài sản đấu giá, người tham gia đấu giá khác, cá nhân, tổ chức khác để dìm giá, nâng giá, làm sai lệch kết quả đấu giá tài sản;

4. Cản trở hoạt động đấu giá tài sản; gây rối, mất trật tự tại phiên đấu giá;

5. Đe dọa, cưỡng ép đấu giá viên, người tham gia đấu giá khác nhằm làm sai lệch kết quả đấu giá tài sản;

6. Nhận ủy quyền tham gia đấu giá của người tham gia đấu giá khác đối với tài sản mà mình cũng là người tham gia đấu giá tài sản đó; nhận ủy quyền tham gia đấu giá của từ hai người tham gia đấu giá trở lên đối với cùng một tài sản;

7. Tham dự phiên đấu giá trong trường hợp vợ, chồng, anh ruột, chị ruột, em ruột cũng là người tham gia đấu giá đối với tài sản đó;

8. Tham dự phiên đấu giá trong trường hợp công ty mẹ, công ty con, các doanh nghiệp mà cá nhân, tổ chức hoặc nhóm cá nhân, tổ chức có khả năng chi phối hoạt động của doanh nghiệp theo quy định của pháp luật về doanh nghiệp cũng là người tham gia đấu giá đối với tài sản đó;

9. Các hành vi bị nghiêm cấm khác theo quy định của luật có liên quan.

Điều 13. Các trường hợp được nhận, không được nhận lại tiền đặt trước

1. Người tham gia đấu giá được nhận lại tiền đặt trước trong các trường hợp sau:

1.1. Các cá nhân, tổ chức không trúng đấu giá không thuộc trường hợp quy định tại khoản 2 Điều 13 Quy chế này được nhận lại tiền đặt trước.

1.2. Người tham gia đấu giá khi rút lại đăng ký tham gia đấu giá trước thời điểm bắt đầu tổ chức phiên đấu giá 02 (hai) ngày làm việc được nhận lại tiền đặt trước.

1.3. Người tham gia đấu giá được nhận lại tiền đặt trước nếu như phiên đấu giá không đủ điều kiện để tổ chức theo quy định.

1.4. Người tham gia đấu giá có quyền từ chối tham gia đấu giá và nhận lại tiền đặt trước trong trường hợp có thay đổi về giá khởi điểm, số lượng, chất

lượng tài sản, thời gian, địa điểm tổ chức phiên đấu giá, hình thức đấu giá, phương thức đấu giá đã niêm yết, thông báo công khai.

1.5. Trung tâm dịch vụ đấu giá tài sản tỉnh Lâm Đồng hoàn trả khoản tiền đặt trước cho các trường hợp nêu trên chậm nhất là 03 (ba) ngày làm việc kể từ ngày kết thúc phiên đấu giá.

2. Người tham gia đấu giá không được nhận lại tiền đặt trước trong các trường hợp sau:

2.1. Đã nộp tiền đặt trước nhưng không tham dự phiên đấu giá, buổi công bố giá mà không thuộc trường hợp bất khả;

2.2. Bị truất quyền tham gia đấu giá do có hành vi vi phạm quy định tại Điều 12 của Quy chế này;

2.3. Từ chối ký biên bản đấu giá được coi như không chấp nhận giao kết hợp đồng mua bán tài sản đấu giá hoặc không chấp nhận mua tài sản đấu giá đối với tài sản mà theo quy định của pháp luật kết quả đấu giá tài sản phải được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt.

2.4. Rút lại giá đã trả hoặc giá đã chấp nhận theo quy định tại Điều 14 Quy chế này.

2.5. Từ chối kết quả trúng đấu giá theo quy định tại Điều 15 Quy chế này.

Điều 14. Rút lại giá đã trả, giá đã chấp nhận

Tại phiên đấu giá thực hiện bằng phương thức trả giá lên theo hình thức đấu giá trực tiếp bằng lời nói hoặc đấu giá bằng bỏ phiếu trực tiếp tại phiên đấu giá hoặc hình thức đấu giá trực tuyến, nếu người đã trả giá cao nhất rút lại giá đã trả trước khi đấu giá viên công bố người trúng đấu giá thì phiên đấu giá vẫn tiếp tục và bắt đầu từ mức giá của người trả giá liền kề trước đó.

Điều 15. Từ chối kết quả trúng đấu giá

1. Trường hợp đấu giá theo phương thức trả giá lên, sau khi đấu giá viên điều hành cuộc đấu giá đã công bố người trúng đấu giá mà tại cuộc đấu giá người này từ chối kết quả trúng đấu giá thì người trả giá liền kề là người trúng đấu giá, nếu giá liền kề đó cộng với khoản tiền đặt trước ít nhất bằng giá đã trả của người từ chối kết quả trúng đấu giá và người trả giá liền kề chấp nhận mua tài sản đấu giá.

2. Trường hợp giá liên kế cộng với khoản tiền đặt trước nhỏ hơn giá đã trả của người từ chối kết quả trúng đấu giá hoặc người trả giá liên kế không chấp nhận mua tài sản đấu giá thì cuộc đấu giá không thành.

Điều 16. Xử lý khoản tiền đặt trước khi kết thúc phiên đấu giá

1. Trong thời hạn 03 (ba) ngày làm việc kể từ ngày kết thúc phiên đấu giá tổ chức hành nghề đấu giá tài sản có trách nhiệm trả lại khoản tiền đặt trước và thanh toán tiền lãi (nếu có) cho người tham gia đấu giá từ chối tham gia đấu giá theo quy định tại khoản 1 Điều 13, người tham gia đấu giá đã nộp tiền đặt trước nhưng không đáp ứng yêu cầu, điều kiện tham gia đấu giá theo thông báo của tổ chức hành nghề đấu giá tài sản hoặc người tham gia đấu giá không trúng đấu giá, trừ trường hợp quy định tại khoản 2 Điều 13.

2. Trường hợp trúng đấu giá thì khoản tiền đặt trước và tiền lãi (nếu có) được chuyển thành tiền đặt cọc để bảo đảm thực hiện giao kết hoặc thực hiện hợp đồng mua bán tài sản đấu giá theo quy định pháp luật. Tổ chức hành nghề đấu giá tài sản có trách nhiệm chuyển tiền đặt cọc cho người có tài sản đấu giá trong thời hạn 03 (ba) ngày làm việc kể từ ngày kết thúc phiên đấu giá, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

Khoản tiền đặt cọc này sẽ được trừ vào tổng số tiền mua tài sản đấu giá.

Điều 17: Quyền và nghĩa vụ của người trúng đấu giá

1. Người trúng đấu giá có các quyền sau đây:

1.1. Yêu cầu người có tài sản đấu giá ký hợp đồng mua bán tài sản đấu giá hoặc trình cơ quan có thẩm quyền phê duyệt kết quả đấu giá tài sản theo quy định của pháp luật;

1.2. Được nhận tài sản đấu giá, có quyền sở hữu đối với tài sản đấu giá theo quy định của pháp luật;

1.3. Được cơ quan nhà nước có thẩm quyền cấp giấy chứng nhận quyền sở hữu, quyền sử dụng tài sản đấu giá đối với tài sản phải đăng ký quyền sở hữu, quyền sử dụng theo quy định của pháp luật;

1.4 Các quyền khác theo thỏa thuận trong hợp đồng mua bán tài sản đấu giá và theo quy định của pháp luật.

2. Người trúng đấu giá có các nghĩa vụ sau đây:

2.1. Ký biên bản đấu giá, hợp đồng mua bán tài sản đấu giá;

2.2. Thanh toán đầy đủ tiền mua tài sản đấu giá cho người có tài sản đấu giá theo thỏa thuận trong hợp đồng mua bán tài sản đấu giá hoặc theo quy định của pháp luật có liên quan;

2.3. Các nghĩa vụ khác theo thỏa thuận trong hợp đồng mua bán tài sản đấu giá và theo quy định của pháp luật.

Điều 18. Thời hạn thanh toán và phương thức thanh toán tiền trúng đấu giá

1. Thời hạn thanh toán: Người mua được tài sản đấu giá phải nộp đủ số tiền còn lại sau khi trừ khoản tiền đặt trước vào tài khoản của Bệnh viện Đa khoa Bình Thuận trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày ký Hợp đồng mua bán tài sản đấu giá.

2. Phương thức thanh toán: Người mua được tài sản đấu giá nộp số tiền còn lại vào số tài khoản của Bệnh viện Đa khoa Bình Thuận, cụ thể như sau:

Đơn vị thụ hưởng: Bệnh viện Đa khoa Bình Thuận.

Số tài khoản: 20205868 tại Ngân hàng TMCP Công Thương Việt Nam (Vietinbank) - Chi nhánh Bình Thuận.

3. Trường hợp quá thời hạn quy định nêu trên mà người mua được tài sản đấu giá chưa thanh toán đủ số tiền mua tài sản thì Bệnh viện Đa khoa Bình Thuận thực hiện huỷ bỏ Hợp đồng mua bán tài sản đấu giá và người mua được tài sản đấu giá không được nhận lại số tiền đặt trước theo quy định.

4. Trường hợp sau khi phiên đấu giá kết thúc mà người trúng đấu giá tài sản từ chối mua hoặc đã ký hợp đồng mua bán tài sản bán đấu giá mà không thanh toán số tiền còn lại đúng thời hạn thì khoản tiền đặt cọc sẽ được xử lý theo quy định của pháp luật.

Điều 19: Thời hạn, địa điểm và phương thức giao tài sản cho người mua

1. Thời hạn giao tài sản: Trong thời hạn 07 ngày làm việc kể từ ngày người mua được tài sản đấu giá nộp đủ tiền, người mua được tài sản đấu giá phải liên hệ với Bệnh viện Đa khoa Bình Thuận để được hướng dẫn nhận tài

sản. Quá thời hạn trên, người mua được tài sản đấu giá không chịu nhận tài sản thì phải thanh toán chi phí theo quy định cho đơn vị quản lý tài sản.

2. Địa điểm giao tài sản: Tại nơi có tài sản đấu giá.

3. Phương thức giao tài sản: Bệnh viện Đa khoa Bình Thuận có trách nhiệm trực tiếp giao tài sản cho người mua được tài sản đấu giá.

Điều 20. Quy định của pháp luật chuyên ngành áp dụng đối với tài sản đấu giá

1. Việc đấu giá tài sản trong trường hợp chỉ có một người đăng ký tham gia đấu giá, một người tham gia đấu giá, một người trả giá, một người chấp nhận giá chỉ được tiến hành sau khi đã thực hiện đầy đủ trình tự, thủ tục đấu giá tài sản theo quy định của Luật Đấu giá tài sản và không có khiếu nại liên quan đến trình tự, thủ tục cho đến ngày tổ chức phiên đấu giá.

2. Trung tâm dịch vụ đấu giá tài sản tỉnh Lâm Đồng tổ chức đấu giá tài sản theo hiện trạng (hồ sơ pháp lý bên có tài sản cung cấp) và không chịu trách nhiệm về tài sản đấu giá trừ trường hợp Trung tâm không thông báo đầy đủ thông tin tài sản đấu giá theo hồ sơ được cung cấp.

3. Người mua tài sản đấu giá có nghĩa vụ nộp lệ phí trước bạ, thuế giá trị gia tăng (nếu có) trên giá trị tài sản đã trúng đấu giá và các khoản phí, lệ phí khác (nếu có) phát sinh trong quá trình làm thủ tục chuyển quyền sử dụng, quyền sở hữu đối với tài sản đã trúng đấu giá theo quy định hiện hành của Nhà nước.

Điều 21. Các quy định khác trong phiên đấu giá

1. Người tham gia đấu giá có trách nhiệm tham khảo, nghiên cứu, xem xét kỹ về tài sản, cũng như các quy định khác của pháp luật về tài sản đó khi đăng ký tham gia đấu giá;

2. Thực hiện nghiêm túc, đầy đủ, kịp thời và đúng trách nhiệm, cam kết của mình trong quá trình đấu giá và sau khi trúng đấu giá;

3. Người tham gia đấu giá phải có mặt đúng thời gian, địa điểm trong Quy chế đấu giá tài sản, Thông báo đấu giá tài sản đã công khai tài sản đấu giá và mang theo CCCD hoặc giấy tờ tùy thân có dán ảnh để kiểm tra trước khi vào phòng đấu giá. Ngồi đúng vị trí sắp xếp, không đi lại trong phòng đấu giá. Sau

khi cuộc đấu giá đã khai mạc và đã có người trả giá, những người tham gia đấu giá đến muộn không được vào phòng đấu giá.

4. Người tham gia đấu giá khi đến tham dự đấu giá với trang phục lịch sự, giữ gìn trật tự chung theo sự điều hành của đấu giá viên.

5. Người tham gia đấu giá trực tiếp trả giá, không được trao đổi với người tham gia đấu giá khác trong phòng đấu giá. Không hút thuốc, tắt âm điện thoại trong phòng đấu giá, không tự ý ra khỏi phòng đấu giá nếu chưa có sự đồng ý của đấu giá viên.

6. Không được mang theo vũ khí, vật liệu cháy nổ, hóa chất độc hại và các loại khác trái quy định pháp luật đến khu vực tổ chức đấu giá.

7. Không sử dụng rượu, bia và các chất kích thích, chất cấm khác khi đến tham dự phiên đấu giá.

8. Người tham gia đấu giá và khách mời chứng kiến đấu giá không được chụp hình quay phim trong phòng đấu giá (Trừ trường hợp nhân viên của tổ chức đấu giá thực hiện việc ghi âm ghi hình do đấu giá viên, người điều hành phiên đấu giá yêu cầu).

9. Không tranh luận với đấu giá viên, người có tài sản, khách mời chứng kiến cuộc đấu giá những trường hợp ngoài phạm vi của tài sản đấu giá.

Điều 22. Tổ chức thực hiện

1. Mọi ý kiến thắc mắc, khiếu nại của người đăng ký tham gia đấu giá phải được trình bày tại buổi đấu giá trước khi cuộc đấu giá diễn ra. Trung tâm không giải đáp, giải quyết đối với các thắc mắc, khiếu nại được trình bày khi bắt đầu phiên đấu giá. Việc giải quyết các khiếu nại, tố cáo liên quan đến quá trình tổ chức thực hiện phiên đấu giá được thực hiện theo quy định hiện hành.

2. Tổ chức hành nghề đấu giá tài sản, người có tài sản đấu giá, người đăng ký tham gia đấu giá, các cá nhân đơn vị có liên quan trong quá trình tổ chức đấu giá có trách nhiệm thực hiện Quy chế này.

3. Quy chế cuộc đấu giá này được niêm yết tại trụ sở Trung tâm dịch vụ đấu giá tài sản tỉnh Lâm Đồng, địa chỉ: số 52 đường Phan Đình Phùng, phường Xuân Hương – Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng; Cơ sở 1, địa chỉ: số 06 đường Nguyễn

Tất Thành, phường Phan Thiết, tỉnh Lâm Đồng và thông báo công khai trên Cổng Đầu giá tài sản quốc gia.

Những nội dung chưa được quy định tại Quy chế này sẽ được thực hiện theo quy định của pháp luật hiện hành.

Quy chế này có hiệu lực kể từ ngày ký././g/

Nơi nhận:

- Cổng Đầu giá tài sản quốc gia;
- Bệnh viện Đa khoa Bình Thuận;
- Lưu: VT, H.

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**



Đặng Viết Dũng



**DANH MỤC VẬT TƯ, VẬT LIỆU THU HỒI SAU KHI THÁO DỖ TỪ CÔNG TRÌNH
DỰ ÁN CẢI TẠO, SỬA CHỮA BỆNH VIỆN ĐA KHOA TỈNH**

(Kèm theo Quy chế cuộc đấu giá số 1999/QC-NVĐGTS ngày 26/10/2026)

STT	Vật tư, vật liệu tháo dỡ	ĐVT	Khối lượng thanh lý	Hiện trạng tài sản
I	Khối C1			
1	Cửa đi 2 cánh nhôm kính (1,6x2,4)m2	Bộ	6	Hư hỏng, không sử dụng
2	Cửa đi 1 cánh nhôm kính (0,8x2,2)m2	Bộ	4	Hư hỏng, không sử dụng
3	Cửa đi 1 cánh nhôm kính (0,8x2,2)m2	Bộ	15	Hư hỏng, không sử dụng
4	Cửa đi 1 cánh nhôm kính (0,7x2,2)m2	Bộ	25	Hư hỏng, không sử dụng
5	Cửa đi 2 cánh nhôm kính (1,2x2,4)m2	Bộ	3	Hư hỏng, không sử dụng
6	Cửa đi 2 cánh kết hợp cửa sổ nhôm kính (1,4x2,4)m2	Bộ	2	Hư hỏng, không sử dụng
7	Cửa đi 2 cánh kết hợp cửa sổ nhôm kính (1,3x2,4)m2	Bộ	5	Hư hỏng, không sử dụng
8	Cửa đi 2 cánh kết hợp cửa sổ nhôm kính (1,3x2,4)m2	Bộ	1	Hư hỏng, không sử dụng
9	Cửa đi 2 cánh kết hợp cửa sổ nhôm kính (1,4x2,4)m2	Bộ	2	Hư hỏng, không sử dụng
10	Cửa đi 2 cánh nhôm kính (1,3x2,4)m2	Bộ	5	Hư hỏng, không sử dụng
11	Cửa đi 1 cánh nhôm kính (2,6x2,4)m2	Bộ	1	Hư hỏng, không sử dụng
12	Cửa đi 1 cánh nhôm kính (2,3x3,15)m2	Bộ	1	Hư hỏng, không sử dụng
13	Cửa đi 1 cánh nhôm kính (3,7x2,4)m2	Bộ	2	Hư hỏng, không sử dụng
14	Cửa đi 1 cánh nhôm kính (3,1x2,15)m2	Bộ	1	Hư hỏng, không sử dụng
15	Cửa sổ 4 cánh nhôm kính (2,8x1,5)m2	Bộ	12	Hư hỏng, không sử dụng
16	Cửa sổ bật 4 cánh nhôm kính (2,4x0,6)m2	Bộ	4	Hư hỏng, không sử dụng
17	Tay vịn inox	m	45,5	Hư hỏng, không sử dụng
18	Lavabo	Bộ	45	Hư hỏng hoàn toàn
19	Xí Bệt	Bộ	24	Hư hỏng hoàn toàn
20	Tiểu treo	Bộ	10	Hư hỏng hoàn toàn
21	Đèn đôi	Bộ	297	Hư hỏng, không sử dụng
22	Đèn đơn	Bộ	6	Hư hỏng, không sử dụng
23	Đèn led Bulb trụ	Bộ	75	Hư hỏng, không sử dụng
24	Quạt trần	Bộ	87	Hư hỏng, không sử dụng
25	Bình máy nước nóng gián tiếp	Cái	5	Hư hỏng, không sử dụng

STT	Vật tư, vật liệu tháo dỡ	ĐVT	Khối lượng thanh lý	Hiện trạng tài sản
26	Bồn nước 5m ³	Cái	1	Hư hỏng, không sử dụng
29	Thép hộp 40x40x1.4	Cây	20	Hư hỏng, không sử dụng
30	Đường ống thu gom rác inox	Bộ	1	Hư hỏng, không sử dụng
II	Khối văn phòng khám bệnh			
1	Cửa đi 4 cánh nhôm kính (4x3)m ²	Bộ	1	Hư hỏng, không sử dụng
2	Cửa đi 4 cánh nhôm kính (4x2,4)m ²	Bộ	1	Hư hỏng, không sử dụng
3	Cửa đi 2 cánh nhôm kính (1,6x2,4)m ²	Bộ	1	Hư hỏng, không sử dụng
4	Cửa đi 2 cánh kết hợp cửa sổ nhôm kính (2,4x1,55)m ²	Bộ	4	Hư hỏng, không sử dụng
5	Cửa đi 1 cánh nhôm kính (0,7x2)m ²	Bộ	2	Hư hỏng, không sử dụng
6	Cửa đi 1 cánh nhôm kính (0,8x2,2)m ²	Bộ	2	Hư hỏng, không sử dụng
7	Cửa đi 1 cánh nhôm kính (0,8x2,2)m ²	Bộ	2	Hư hỏng, không sử dụng
8	Cửa sổ 4 cánh nhôm kính (3,2x2)m ²	Bộ	2	Hư hỏng, không sử dụng
9	Cửa đi 2 cánh mở khung kính (4,6x4,1)m ²	Bộ	1	Hư hỏng, không sử dụng
10	Cửa đi 2 cánh kết hợp nhôm kính (3,4x3,45)m ²	Bộ	1	Hư hỏng, không sử dụng
11	Cửa đi 2 cánh kết hợp cửa sổ nhôm kính (1,6x2,4)m ²	Bộ	1	Hư hỏng, không sử dụng
14	Lavabo	Bộ	29	Hư hỏng hoàn toàn
15	Xí Bệt	Bộ	6	Hư hỏng hoàn toàn
16	Tiểu treo	Bộ	7	Hư hỏng hoàn toàn
17	Đèn đơn	Bộ	197	Hư hỏng, không sử dụng
18	Đèn ốp trần	Bộ	19	Hư hỏng hoàn toàn
19	Quạt trần	Bộ	47	Hư hỏng, không sử dụng
20	Thanh chống va đập	M	2	Hư hỏng, không sử dụng
21	Mái tôn	M2	198	Hư hỏng, không sử dụng
24	Thép hộp 40x40x1.4 L=2,5m	Cây	34	Hư hỏng, không sử dụng
25	Thép hộp 40x40x1.4 L=2,1m	Cây	1	Hư hỏng, không sử dụng
III	Khối C2			
1	Cửa đi 2 cánh nhôm kính (1,6x2,4)m ²	Bộ	4	Hư hỏng, không sử dụng
2	Cửa đi 1 cánh nhôm kính (0,8x2,4)m ²	Bộ	1	Hư hỏng, không sử dụng

STT	Vật tư, vật liệu tháo dỡ	ĐVT	Khối lượng thanh lý	Hiện trạng tài sản
3	Cửa đi 1 cánh nhôm kính (0,8x2,2)m ²	Bộ	1	Hư hỏng, không sử dụng
4	Cửa đi 1 cánh nhôm kính (0,8x2,2)m ²	Bộ	27	Hư hỏng, không sử dụng
5	Cửa đi 1 cánh nhôm kính (0,6x2,2)m ²	Bộ	8	Hư hỏng, không sử dụng
6	Cửa đi 1 cánh nhôm kính (0,7x2,0)m ²	Bộ	25	Hư hỏng, không sử dụng
7	Cửa đi 2 cánh nhôm kính (1,2x2,4)m ²	Bộ	1	Hư hỏng, không sử dụng
8	Cửa đi 2 cánh kết hợp cửa sổ nhôm kính (1,3x2,4+1,9x1,5)m ²	Bộ	3	Hư hỏng, không sử dụng
9	Cửa đi 2 cánh kết hợp cửa sổ nhôm kính (1,6x2,4+0,8x1,5)m ²	Bộ	2	Hư hỏng, không sử dụng
10	Cửa đi 2 cánh kết hợp cửa sổ nhôm kính (1,3x2,4+0,7x1,5)m ²	Bộ	5	Hư hỏng, không sử dụng
11	Cửa đi 2 cánh kết hợp cửa sổ nhôm kính (0,8x2,4+2,4x1,5)m ²	Bộ	4	Hư hỏng, không sử dụng
12	Cửa đi 2 cánh kết hợp cửa sổ nhôm kính (1,6x2,4+0,4x1,5)m ²	Bộ	2	Hư hỏng, không sử dụng
13	Cửa đi 2 cánh nhôm kính (1,3x2,4)m ²	Bộ	1	Hư hỏng, không sử dụng
14	Cửa sổ 5 cánh nhôm kính (3,2x1,5)m ²	Bộ	2	Hư hỏng, không sử dụng
15	Cửa sổ 4 cánh nhôm kính (2,8x1,5)m ²	Bộ	15	Hư hỏng, không sử dụng
16	Cửa sổ 3 cánh nhôm kính (2,1x1,5)m ²	Bộ	1	Hư hỏng, không sử dụng
17	Cửa sổ bật 4 cánh nhôm kính (2,4x0,6)m ²	Bộ	4	Hư hỏng, không sử dụng
18	Cửa sổ bật 1 cánh nhôm kính (0,6x0,6)m ²	Bộ	14	Hư hỏng, không sử dụng
19	Vách khung nhôm kính (3,7x2,4)m ²	Bộ	4	Hư hỏng, không sử dụng
20	Cửa song sắt hộp 14x14mm (1,5x2,2)m ²	Bộ	1	Hư hỏng, không sử dụng
21	Đường ống thu gom rác inox	Bộ	1	Hư hỏng, không sử dụng
22	Lavabo	Cái	40	Hư hỏng hoàn toàn
23	Xí Bệt	Cái	20	Hư hỏng hoàn toàn
25	Chậu rửa inox	Cái	30	Hư hỏng hoàn toàn
26	Bồn nước 5m ³	Cái	1	Hư hỏng, không sử dụng
27	Đèn đôi + Đèn đơn	Bộ	200	Hư hỏng, không sử dụng
28	Quạt trần	Bộ	62	Hư hỏng, không sử dụng
29	Thép hộp 50x50x1.4 L=2,8m	Cây	89	Hư hỏng, không sử dụng
IV	Khoa Tâm thần			
1	Ngói lợp 10 viên/ m ²	Viên	150	Hư hỏng, không sử dụng

STT	Vật tư, vật liệu tháo dỡ	ĐVT	Khối lượng thanh lý	Hiện trạng tài sản
2	Xà gỗ gỗ 70x140mm	m	100	Hư hỏng, không sử dụng
3	Cầu phong gỗ 40x80mm	m	150	Hư hỏng, không sử dụng
4	Li tô gỗ 30x50mm	m	350	Hư hỏng, không sử dụng
5	Lavabo	Bộ	4	Hư hỏng hoàn toàn
6	Xí bệt	Bộ	2	Hư hỏng hoàn toàn
7	Bộ máng đèn đôi + đèn đơn	Bộ	20	Hư hỏng, không sử dụng
8	Quạt trần	Bộ	10	Hư hỏng, không sử dụng
V	Khối C3			
1	Cửa đi 2 cánh nhôm kính (1,6x2,4)m2	Bộ	10	Hư hỏng, không sử dụng
2	Cửa đi 1 cánh nhôm kính (0,8x2,2)m2	Bộ	4	Hư hỏng, không sử dụng
3	Cửa đi 1 cánh nhôm kính (0,8x2,2)m2	Bộ	12	Hư hỏng, không sử dụng
4	Cửa đi 1 cánh nhôm kính (0,7x2,2)m2	Bộ	24	Hư hỏng, không sử dụng
5	Cửa đi 2 cánh nhôm kính (1,2x2,4)m2	Bộ	2	Hư hỏng, không sử dụng
6	Cửa đi 2 cánh kết hợp cửa sổ nhôm kính (1,3x2,4)m2	Bộ	2	Hư hỏng, không sử dụng
7	Cửa đi 2 cánh kết hợp cửa sổ nhôm kính (1,6x2,4)m2	Bộ	4	Hư hỏng, không sử dụng
8	Cửa đi 2 cánh kết hợp cửa sổ nhôm kính (1,3x2,4)m2	Bộ	6	Hư hỏng, không sử dụng
9	Cửa đi 1 cánh kết hợp cửa sổ nhôm kính (0,8x2,4)m2	Bộ	4	Hư hỏng, không sử dụng
10	Cửa sổ 4 cánh nhôm kính (2,8x1,5)m2	Bộ	14	Hư hỏng, không sử dụng
11	Cửa sổ bật 1 cánh nhôm kính	Bộ	1	Hư hỏng, không sử dụng
12	Cửa sổ bật 4 cánh nhôm kính (2,4x0,6)m2	Bộ	2	Hư hỏng, không sử dụng
14	Cửa đi sắt kéo (3,5x3,0)m2	Bộ	1	Hư hỏng, không sử dụng
15	Cửa đi sắt kéo (2,1x2,45)m2	Bộ	1	Hư hỏng, không sử dụng
16	Khung thép + thang tời	Bộ	1	Hư hỏng, không sử dụng
17	Đường ống thu gom rác inox	Bộ	1	Hư hỏng, không sử dụng
18	Cửa song sắt (1,2x3,1)m2	Bộ	1	Hư hỏng, không sử dụng
19	Máy lạnh	Bộ	5	Hư hỏng, không sử dụng
20	Bình máy nước nóng gián tiếp	Cái	1	Hư hỏng, không sử dụng
21	Lavabo	Cái	39	Hư hỏng hoàn toàn

STT	Vật tư, vật liệu tháo dỡ	ĐVT	Khối lượng thanh lý	Hiện trạng tài sản
22	Chậu rửa inox	Cái	19	Hư hỏng, không sử dụng
23	Bàn cầu	Cái	22	Hư hỏng hoàn toàn
24	Bồn nước inox 5m3	Cái	1	Hư hỏng, không sử dụng
25	Tiểu treo	Cái	4	Hư hỏng hoàn toàn
26	Bộ máng đèn đôi + đèn đơn	Bộ	294	Hư hỏng, không sử dụng
27	Quạt trần	Bộ	76	Hư hỏng, không sử dụng
VI	Khối Nhà đại thể			
1	Cửa đi 2 cánh mở, khung nhôm-kính trong	Bộ	1	Hư hỏng, không sử dụng
2	Cửa đi 2 cánh mở, khung nhôm-kính trong	Bộ	1	Hư hỏng, không sử dụng
3	Cửa đi 1 cánh mở, khung nhôm-kính trong	Bộ	4	Hư hỏng, không sử dụng
4	Cửa sổ 2 cánh bật, khung nhôm-kính trong	Bộ	2	Hư hỏng, không sử dụng
5	Cửa sổ 4 cánh bật, khung nhôm-kính trong	Bộ	1	Hư hỏng, không sử dụng
6	Cửa sổ 1 cánh bật, khung nhôm-kính trong	Bộ	1	Hư hỏng, không sử dụng
7	Cửa sổ 2 cánh bật, khung nhôm-kính trong	Bộ	1	Hư hỏng, không sử dụng
8	Cửa kéo sắt	Bộ	1	Hư hỏng, không sử dụng
9	Vách nhôm-kính trong	Bộ	1	Hư hỏng, không sử dụng
10	Vách nhôm-kính trong	Bộ	1	Hư hỏng, không sử dụng
11	Vách nhôm-kính trong	Bộ	1	Hư hỏng, không sử dụng
12	Lavabo	Bộ	3	Hư hỏng hoàn toàn
13	Xí Bệt	Bộ	4	Hư hỏng hoàn toàn
14	Tiểu treo	Bộ	2	Hư hỏng hoàn toàn
15	Gương soi+kệ	Bộ	4	Hư hỏng hoàn toàn
16	Đèn tuýp 1.2m đơn	Bộ	6	Hư hỏng, không sử dụng
17	Đèn tròn ốp trần	Bộ	4	Hư hỏng hoàn toàn
18	Quạt trần	Bộ	4	Hư hỏng, không sử dụng
VII	Khối kỹ thuật nghiệp vụ			
1	Mái tôn	M2	546.5	Hư hỏng, không sử dụng
3	Thép hộp 40x80x2.0, L=3,4m	Cây	16	Hư hỏng, không sử dụng
4	Thép hộp 30x30x1.4, L=3.6m	Cây	8	Hư hỏng, không sử dụng

STT	Vật tư, vật liệu tháo dỡ	ĐVT	Khối lượng thanh lý	Hiện trạng tài sản
5	Giàn lạnh trung tâm: 4 khung bao, 4 máy.	Bộ	4	Hư hỏng, không sử dụng
6	Đường ống lạnh bằng tôn 400x600	M	157	Hư hỏng, không sử dụng
7	Cửa đi 2 cánh kết hợp cửa sổ nhôm kính (0,9x2,4) + (2,6x1,5)m	Bộ	3	Hư hỏng, không sử dụng
8	Cửa sổ S3 (2,1x1,5)m	Bộ	2	Hư hỏng, không sử dụng
9	Cửa đi 2 cánh kết hợp cửa sổ nhôm kính (0,9x2,4) + (2,6x1,5)m	Bộ	1	Hư hỏng, không sử dụng
10	Cửa đi (0,8x2,2)m nhôm kính	Bộ	17	Hư hỏng, không sử dụng
11	Cửa đi (0,7x2,0)m nhôm kính	Bộ	28	Hư hỏng, không sử dụng
12	Cửa sổ lật 0,6x0,6m nhôm kính	Bộ	6	Hư hỏng, không sử dụng
13	Cửa sổ lật 1,2x0,6m nhôm kính	Bộ	6	Hư hỏng, không sử dụng
14	Cửa đi (0,9x2,4)m nhôm kính	Bộ	21	Hư hỏng, không sử dụng
15	Cửa đi (0,8x2,4)m nhôm kính	Bộ	5	Hư hỏng, không sử dụng
16	Cửa đi 2 cánh kết hợp cửa sổ nhôm kính (0,8x2,4) + (2,4x1,5)m	Bộ	6	Hư hỏng, không sử dụng
17	Cửa sổ (3,2x1,5)m nhôm kính	Bộ	3	Hư hỏng, không sử dụng
18	Cửa sổ (1,6x1,5)m nhôm kính	Bộ	1	Hư hỏng, không sử dụng
19	Cửa đi (1,8x2,4)m nhôm kính	Bộ	2	Hư hỏng, không sử dụng
20	Cửa đi (0,9x2,4)m nhôm kính	Bộ	2	Hư hỏng, không sử dụng
21	Cửa đi (1,6x2,4)m nhôm kính	Bộ	1	Hư hỏng, không sử dụng
22	Cửa đi 2 cánh kết hợp cửa sổ nhôm kính (1,6x2,4) + (2,4x1,5)m	Bộ	1	Hư hỏng, không sử dụng
23	Cửa sổ S5 (3,0x2,4)m nhôm kính	Bộ	2	Hư hỏng, không sử dụng
24	Cửa đi 2 cánh kết hợp cửa sổ nhôm kính (1,4x2,4) + (2,4x1,5)m	Bộ	5	Hư hỏng, không sử dụng
25	Cửa sổ (1,3x1,5)m nhôm kính	Bộ	3	Hư hỏng, không sử dụng
26	Cửa đi (1,6x2,4)m nhôm kính	Bộ	8	Hư hỏng, không sử dụng
27	Cửa đi (1,5x2,4)m nhôm kính	Bộ	2	Hư hỏng, không sử dụng
28	Cửa đi (3,2x3,0)m nhôm kính	Bộ	1	Hư hỏng, không sử dụng
29	Lavabo	Bộ	86	Hư hỏng hoàn toàn
30	Xí bệt	Bộ	34	Hư hỏng hoàn toàn
31	Tiểu treo	Bộ	9	Hư hỏng hoàn toàn
32	Đèn led tuýp đơn dài 1,2m, bóng 40W (máng + bóng)	Bộ	64	Hư hỏng, không sử dụng

STT	Vật tư, vật liệu tháo dỡ	ĐVT	Khối lượng thanh lý	Hiện trạng tài sản
33	Đèn led tuýp đôi dài 1,2m, bóng 40W (máng + bóng)	Bộ	98	Hư hỏng, không sử dụng
34	Đèn led tuýp ba dài 1,2m, bóng 40W (máng + bóng)	Bộ	30	Hư hỏng, không sử dụng
35	Đèn ốp trần	Bộ	72	Hư hỏng hoàn toàn
36	Quạt hút	Bộ	6	Hư hỏng, không sử dụng
37	Bồn nước 1000 lít	Cái	2	Hư hỏng, không sử dụng
VIII	Nhà xe 04 bánh			
1	Xà gồ 50x100 gỗ	M3	0,5	Hư hỏng, không sử dụng
2	Cửa đi 1 cánh pa nô gỗ (0,9x2,2)m2	Bộ	1	Hư hỏng, không sử dụng
3	Cửa sổ 2 cánh pa nô gỗ (0,9x2,2)m2	Bộ	2	Hư hỏng, không sử dụng
IX	Phòng Vật tư thiết bị y tế			
1	Xà gồ 50x100 gỗ	M3	0.5	Hư hỏng, không sử dụng
2	Cửa đi 2 cánh + cửa sổ pa nô gỗ (2,4x2,7)m2	Bộ	2	Hư hỏng, không sử dụng
3	Cửa đi 1 cánh pa nô gỗ (0,9x2,2)m2	Bộ	2	Hư hỏng, không sử dụng
4	Cửa sổ 4 cánh pa nô gỗ (2.4x1.3)m2	Bộ	6	Hư hỏng, không sử dụng
5	Cửa sổ 4 cánh pa nô gỗ (2.4x1.8)m2	Bộ	1	Hư hỏng, không sử dụng
X	Kho Oxy			
1	Cửa đi 2 cánh pa nô gỗ (1,4x2,7)m2	Bộ	1	Hư hỏng, không sử dụng
XI	Hệ thống xử lý nước thải 400m³/ngày-đêm			Hư hỏng, không sử dụng
1	Máy thổi khí	Cái	2	Hư hỏng, không sử dụng
2	Máy nén khí	Cái	1	Hư hỏng, không sử dụng
3	Bồn nhựa hóa chất	Cái	1	Hư hỏng, không sử dụng
4	Tủ điện	Cái	1	Hư hỏng, không sử dụng
5	Bơm định lượng	Cái	1	Hư hỏng, không sử dụng
XII	Khoa Truyền Nhiễm			
1	Cửa đi 4 cánh nhôm kính (3x3)m2	Bộ	1	Hư hỏng, không sử dụng
2	Cửa đi 1 cánh nhôm kính (1,4x2,4)m2	Bộ	1	Hư hỏng, không sử dụng
3	Cửa đi 1 cánh nhôm kính (0,9x2,4)m2	Bộ	20	Hư hỏng, không sử dụng
4	Cửa đi 1 cánh nhôm kính (0,9x2,2)m2	Bộ	1	Hư hỏng, không sử dụng

STT	Vật tư, vật liệu tháo dỡ	ĐVT	Khối lượng thanh lý	Hiện trạng tài sản
5	Cửa đi 2 cánh nhôm kính (1,5x2,4)m ²	Bộ	7	Hư hỏng, không sử dụng
6	Cửa đi 2 cánh nhôm kính (1,5x2,4)m ²	Bộ	2	Hư hỏng, không sử dụng
7	Cửa đi 4 cánh nhôm kính (2,6x2,4)m ²	Bộ	3	Hư hỏng, không sử dụng
8	Cửa đi 4 cánh nhôm kính (2,6x2,4)m ²	Bộ	2	Hư hỏng, không sử dụng
9	Cửa đi 1 cánh nhôm kính (0,75x2)m ²	Bộ	12	Hư hỏng, không sử dụng
10	Cửa đi 1 cánh nhôm kính (0,7x2)m ²	Bộ	2	Hư hỏng, không sử dụng
11	Cửa đi 2 cánh, cửa sắt (1,7x2,4)m ²	Bộ	1	Hư hỏng, không sử dụng
12	Cửa đi 1 cánh, khung nhôm kính (0,8+2,2x2,4)m ²	Bộ	7	Hư hỏng, không sử dụng
13	Cửa đi 2 cánh, khung nhôm kính (1,3+1,4x2,4)m ²	Bộ	6	Hư hỏng, không sử dụng
14	Cửa đi 1 cánh, khung nhôm kính (0,8+0,8x2,4)m ²	Bộ	2	Hư hỏng, không sử dụng
15	Cửa đi 2 cánh, khung nhôm kính (1,5+2,2x2,4)m ²	Bộ	2	Hư hỏng, không sử dụng
16	Cửa đi 2 cánh, khung nhôm kính (1,5+1,2x2,4)m ²	Bộ	2	Hư hỏng, không sử dụng
17	Cửa đi 2 cánh, cửa sắt (1,2+2,5x2,4)m ²	Bộ	1	Hư hỏng, không sử dụng
18	Cửa sổ 4 cánh lùa nhôm kính (1,4x2,1)m ²	Bộ	17	Hư hỏng, không sử dụng
19	Cửa sổ 4 cánh lùa nhôm kính (3x2,1)m ²	Bộ	8	Hư hỏng, không sử dụng
20	Cửa sổ 4 cánh lật nhôm kính (3x2,1)m ²	Bộ	1	Hư hỏng, không sử dụng
21	Cửa sổ 2 cánh lùa nhôm kính (1,2x2,1)m ²	Bộ	2	Hư hỏng, không sử dụng
22	Cửa sổ 1 cánh lật nhôm kính (1,2x0,6)m ²	Bộ	4	Hư hỏng, không sử dụng
23	Cửa sổ 1 cánh lật nhôm kính (0,6x0,6)m ²	Bộ	11	Hư hỏng, không sử dụng
24	Cửa sổ 4 cánh lật nhôm kính (1,8x3,2)m ²	Bộ	1	Hư hỏng, không sử dụng
25	Cửa sổ 4 cánh lật nhôm kính (1,8x2,4)m ²	Bộ	1	Hư hỏng, không sử dụng
26	Cửa sổ 4 cánh lật nhôm kính (1,8x2)m ²	Bộ	1	Hư hỏng, không sử dụng
27	Cửa sổ 2 cánh lùa nhôm kính (1,6x1,5)m ²	Bộ	2	Hư hỏng, không sử dụng
28	Tay vịn inox	M	53.6	Hư hỏng, không sử dụng
29	Lavabo	Bộ	23	Hư hỏng hoàn toàn
30	Xí Bê-tông	Bộ	22	Hư hỏng hoàn toàn
31	Tiểu treo	Bộ	4	Hư hỏng hoàn toàn
32	Đèn đơn	Bộ	15	Hư hỏng, không sử dụng

STT	Vật tư, vật liệu tháo dỡ	ĐVT	Khối lượng thanh lý	Hiện trạng tài sản
33	Đèn tròn 40w	Bộ	10	Hư hỏng hoàn toàn
34	Quạt trần	Bộ	20	Hư hỏng, không sử dụng
35	Trụ chống sét	Trụ	1	Hư hỏng, không sử dụng



